

TỈNH ỦY HÀ GIANG

*

Số 309-TB/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Giang, ngày 18 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO

**về việc tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng,
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang năm 2023**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Hướng dẫn số 22-HD/BTCTW, ngày 03/01/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung trong tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV, ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1409-QĐ/TU, ngày 18/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch số 564-KH/TU, ngày 18/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tuyển dụng công chức, viên chức và tiếp nhận công chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang năm 2023,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông báo việc tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang năm 2023, cụ thể như sau:

**I- CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
CẦN TUYỂN DỤNG**

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: Tổng số 21 chỉ tiêu, trong đó:

- Thi tuyển công chức: 18 chỉ tiêu.
- Thi tuyển viên chức: 03 chỉ tiêu.

2. Trình độ, chuyên ngành cần tuyển: Có biểu chi tiết số 01, 02 kèm theo.

II- ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức

2. Điều kiện đăng ký tuyển dụng

2.1. Điều kiện chung

Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức, như sau:

a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có đơn đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển. Cụ thể:

- Về trình độ chuyên môn: Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Về trình độ tin học, ngoại ngữ: Đối với vị trí Chuyên viên và tương đương phải có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức, viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

g) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm là công chức làm nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy, người đăng ký dự tuyển phải là đảng viên, không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ; trường hợp chưa là đảng viên thì phải được xác minh lý lịch rõ ràng, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để phát triển đảng và không vi phạm các tiêu chuẩn chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ.

h) Người đăng ký dự tuyển đối với vị trí việc làm quản lý thông tin cơ yếu, ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 25, Điều 26 Luật Cơ yếu.

i) Người đăng ký dự tuyển vào vị trí việc làm là cán bộ chuyên trách cơ quan

Đoàn thanh niên (Tỉnh đoàn, Huyện đoàn), ngoài các điều kiện tiêu chuẩn chung phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 7, Điều 15 Quy chế số 289-QĐ/TW, ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư ban hành Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Điều 1 Luật Thanh niên.

h) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

III- ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với thi tuyển công chức

1.1. Nội dung thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

- a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung
 - Hình thức: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.
 - Nội dung thi, gồm 2 phần:
 - + Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.
 - + Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về Tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút.
 - Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.
 - Miễn thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:
 - + Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.
 - + Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

b) Vòng 2:

- Hình thức: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi 180 phút (không kể thời gian chép đề).

- Thang điểm: 100 điểm.

1.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên .

+ Có điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Thường trực Tỉnh ủy quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2. Thi tuyển viên chức

2.1. Nội dung thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

(1) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

a) Hình thức: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

b) Nội dung thi, gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về pháp luật viên chức, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm về Tiếng Anh. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm không yêu cầu ngoại ngữ trong tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng và khung năng lực vị trí việc làm thì không phải thi phần II.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi theo quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho

từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

c) Miễn thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số; là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

(2) Vòng 2: Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành.

a) Hình thức: Thi viết (tự luận)

- Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi 180 phút (không kể thời gian chép đề).

- Thang điểm: 100 điểm.

2.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ điểm cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Thường trực Tỉnh ủy quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức, viên chức

- Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Cán bộ Công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2 (thực hiện riêng đối với viên chức).

- Trường hợp người dự tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV- THÀNH PHẦN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Thành phần hồ sơ dự tuyển, gồm:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ (đối với tuyển dụng công chức), theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (đối với tuyển dụng viên chức).

(2) Ba (03) phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc, dán tem và 03 ảnh 3x4 chụp từ 06 tháng trở lại tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

Các thành phần trên đựng trong túi hồ sơ kích thước 250 x 340 x 5mm, phía ngoài ghi rõ thông tin cá nhân.

2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

a) Thời gian: Từ ngày 19/4/2024 đến hết ngày 22/5/2024.

b) Địa điểm

- Người dự tuyển có nhu cầu đăng ký tuyển dụng vào cơ quan, đơn vị nào thì nộp Hồ sơ đăng ký dự tuyển tại cơ quan, đơn vị đó (đối với các vị trí tuyển dụng công chức, viên chức cấp tỉnh) và ban tổ chức huyện ủy, thành ủy (đối với vị trí tuyển dụng công chức, viên chức cấp huyện).

- Người đăng ký tuyển dụng công chức, viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại 01 cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có chỉ tiêu công chức, viên chức cần tuyển dụng. Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển vào 02 vị trí việc làm trở lên hoặc vào 02 cơ quan, đơn vị sẽ bị loại bỏ tên trong danh sách đăng ký tuyển dụng. Người đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ các thông tin theo yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp hồ sơ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin kê khai trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Sau khi tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đăng ký dự tuyển, các cơ quan, đơn vị tổng hợp đầy đủ những hồ sơ đăng ký dự tuyển đủ điều kiện và lệ phí tuyển dụng gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy từ ngày 23/5/2024 đến ngày 27/5/2024.

V- THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, LỆ PHÍ

1. **Thời gian:** Kỳ tuyển dụng công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hà Giang dự kiến tổ chức trong tháng 6/2024.

2. **Địa điểm:** Dự kiến tại Trường THPT Chuyên tỉnh Hà Giang.

3. **Lệ phí dự tuyển:** Thông tư số 92/2021/TT-BTC, ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức: 500.000 đồng/thí sinh (nộp cùng hồ sơ dự tuyển).

Không trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí nếu người dự tuyển không trúng tuyển.

Mọi vướng mắc đề nghị liên hệ Ban Tổ chức Tỉnh ủy để được hướng dẫn, giải đáp, số điện thoại: 02193.868.745 (trong giờ hành chính).

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Báo Hà Giang, Trường Chính trị tỉnh,
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh,
- Công an tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy,
- Lãnh đạo, chuyên viên Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Thào Hồng Sơn

BIỂU TỜNG HỢP CHỈ TIÊU THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2023
(Kèm theo Thông báo số 309-TB/TU ngày 18 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu số 01

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng/ Vị trí việc làm cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển dụng, tiếp nhận						
		Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/nhóm ngành, chuyên ngành	Mã số ngành, chức danh nghề nghiệp	Tiêu chuẩn điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm	Ghi chú
1	TỔNG SỐ		4	5	6	7	8	9
			18					
1	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Chuyên viên	1	Đại học	Pháp luật, Kinh doanh và quản lý, Máy tính và công nghệ thông tin; Kiến trúc và xây dựng; Nông, lâm nghiệp và thủy sản; Môi trường và Bảo vệ môi trường	01.003		
2	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Kế toán viên trung cấp	1	Cao đẳng	Kế toán	06.032		
3	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Chuyên viên quản lý biên chế, vị trí việc làm, chế độ chính sách, thi đua, khen thưởng	1	Đại học	Quản trị nhân lực	01.003		
4	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Chuyên viên Phòng Dân vận và các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo	1	Đại học	Bảo in	01.003		
4	Tỉnh đoàn Hà Giang	Chuyên viên Văn phòng	2	Đại học	Nhóm ngành kiến trúc và xây dựng, sản xuất và chế biến, kinh tế học, Quản trị - Quản lý; công nghệ thông tin; Báo chí và truyền thông; xã hội học và nhân học; Quản lý tài nguyên và môi trường; Nông, lâm nghiệp và thủy sản; công tác xã hội, quan hệ quốc tế, tài chính - ngân hàng, quản trị kinh doanh, Marketing, Lưu trữ học	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)	
		Chuyên viên Ban Phong trào Tỉnh đoàn	1	Đại học	Nhóm ngành kiến trúc và xây dựng; Nhân văn; Nông lâm nghiệp và thủy sản; Công tác xã hội; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kinh tế học; Quản trị - Quản lý; Công nghệ thông tin; Luật; Báo chí và truyền thông; Xã hội học và nhân học; Tài chính - Ngân hàng; Quản trị kinh doanh; Marketing	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng/ Vị trí việc làm cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển dụng, tiếp nhận				Mã số ngành, chức danh nghề nghiệp	Tiêu chuẩn điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm	Ghi chú
		Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/ nhóm ngành, chuyên ngành			
		Chuyên viên Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn	1	Đại học	Nhóm ngành Nhân văn, Báo chí và truyền thông, xã hội học và nhân học; Luật; Công nghệ thông tin; Đào tạo giáo viên; Công tác xã hội; Chính trị học	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)	
		Chuyên viên Ban Tổ chức Kiểm tra Tỉnh đoàn	1	Đại học	Nhóm ngành Nhân văn, Luật, Báo chí và truyền thông, Công tác xã hội, Xã hội học và nhân học, Công nghệ thông tin, Đào tạo giáo viên, Quản trị - Quản lý, Công tác xã hội	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)	
		Chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi - Trường học	1	Đại học	Nhóm ngành Nhân văn, Đào tạo giáo viên; Luật; Quản trị - quản lý; công tác xã hội	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)	
		Chuyên viên Ban gia đình - xã hội - kinh tế	1		Nhóm ngành Kế toán - kiểm toán; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Công tác xã hội; Kinh tế gia đình; Nông nghiệp; Quản trị - Quản lý; Kinh doanh	01.003		
5	Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo - Chính sách pháp luật	1	Đại học trở lên	Báo chí và Truyền thông; Tâm lý học; Xã hội học và nhân học; Luật; Công tác xã hội	01.003		
		Chuyên viên Ban xây dựng tổ chức Hội	1		Nhóm ngành Khoa học chính trị; Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm; Kế toán - Kiểm toán; Quản trị - Quản lý; Luật, Công tác xã hội	01.003		
6	Huyện ủy Hoàng Su Phi	Kế toán văn phòng Huyện ủy	1	Đại học	Kế toán, Tài chính - Ngân hàng	06.031		
		Chuyên viên về quản lý thông tin cơ yếu Văn phòng Huyện ủy	1	Trung cấp	Kỹ thuật mật mã	01.004		
7	Huyện ủy Quán Bạ	Chuyên viên Tổng hợp Văn phòng Huyện ủy	1	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản trị văn phòng; Quản trị nhân lực; Quản lý công; Báo chí và truyền thông; Kinh tế học, Tài chính - Ngân hàng, Kinh doanh và quản lý; Nông nghiệp; Quản lý văn hóa; Công tác xã hội; Luật; Khoa học quản lý	01.003		

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng/ Vị trí việc làm cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển dụng, tiếp nhận					Mã số ngành, chức danh nghề nghiệp	Tiêu chuẩn điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm	Ghi chú
		Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành/ nhóm ngành, chuyên ngành				
8	Huyện ủy Mèo Vạc	Chuyên viên Huyện đoàn	1	Đại học	Công tác thanh thiếu niên	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)		
9	Huyện ủy Bắc Mê	Chuyên viên Huyện đoàn	1	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	01.003	Dưới 30 tuổi (sinh từ tháng 4/1995 trở lại đây)		

BIỂU TÔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2023
(kèm theo Thông báo số 309-TB/TU, ngày 18/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biên chế được giao: 137; biên chế đang thực hiện 127

Biểu số 02

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng/ Vị trí việc làm cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển dụng, tiếp nhận				Mã số ngành, chức danh nghề nghiệp	Tiêu chuẩn điều kiện theo yêu cầu của vị trí việc làm	Chỉ tiêu đăng ký thi tuyển	Ghi chú	
		Tên vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành					
1			5	6	7	8	9	10	11	12
TỔNG SỐ			3						3	
1	Huyện ủy Yên Minh	Giảng viên Trung tâm chính trị huyện	1	Đại học	Giáo dục lý luận chính trị, triết học, Lịch sử Đảng; Xây dựng Đảng;	Tạm xếp V.07.01.03	Là Đảng viên ĐCS Việt Nam; có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm	1		
2	Huyện ủy Bắc Mê	Giảng viên Trung tâm chính trị huyện	1	Đại học	Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	Tạm xếp V.07.01.03	Là Đảng viên ĐCS Việt Nam; có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm	1		
3	Trường Chính trị tỉnh	Viên chức về công tác văn phòng hạng III	1	Đại học trở lên	Chuyên ngành quản lý công; quản lý nhà nước; quản lý tài chính; quản lý đất đai	01.003		1		

PHỤ LỤC 1

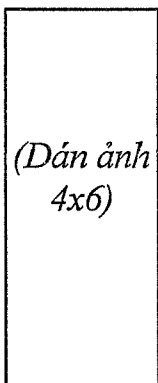
(kèm theo Thông báo số 309-TB/TU, ngày 18/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC
(theo Nghị định số 138/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN



(Dán ảnh
4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... Nam ⁽³⁾ Nữ

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp:

Nơi cấp:.....

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:..... Ngày chính thức:.....

Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....

Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng.....kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hóa:.....

Trình độ chuyên môn:



II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.



PHỤ LỤC 2

(kèm theo Thông báo số 309-TB/TU, ngày 18/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC
(theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm....

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Số điện thoại di động: Email:

Quê quán:

Địa chỉ nhận thông báo:.....

Thông tin về hộ khẩu (nếu có):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:

Cân nặng:kg

Trình độ văn hóa:

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH⁽⁴⁾

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

V. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

<p>1. Nguyên vọng 1:</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾; </p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾; </p>
<p>2. Nguyên vọng 2 (<i>Nếu thông báo tuyển dụng không có các vị trí việc làm được đăng ký 02 nguyên vọng thì thí sinh không điền phần này</i>):</p> <p>- Vị trí việc làm dự tuyển ⁽¹⁾; </p> <p>- Đơn vị ⁽²⁾; </p>
<p>3. Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ (<i>Đối với các vị trí việc làm tại thông báo tuyển dụng không yêu cầu ngoại ngữ thì thí sinh không điền phần này</i>)</p> <p>3.1. Đăng ký dự thi ngoại ngữ ⁽⁵⁾:</p> <p>Tiếng Anh <input type="checkbox"/> Tiếng Nga <input type="checkbox"/> Tiếng Pháp <input type="checkbox"/> Tiếng Đức <input type="checkbox"/> Tiếng Trung Quốc <input type="checkbox"/></p> <p>Ngoại ngữ khác theo yêu cầu vị trí việc làm: </p>
<p>3.2. Miễn thi ngoại ngữ do (nếu có): </p>
<p>4. Đối tượng ưu tiên (nếu có): </p>

Tôi xin cam đoan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin cung cấp trong Phiếu đăng ký dự tuyển này và cam kết hoàn thiện đầy đủ hồ sơ theo quy định sau khi nhận được thông báo trúng tuyển.

Ghi chú:

1. Ghi đúng tên vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo Thông báo tuyển dụng;
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị đăng ký tuyển dụng đối với từng nguyện vọng theo đúng Thông báo tuyển dụng;
3. Tích dấu X vào ô tương ứng;
4. Cha, mẹ đẻ; vợ (chồng); con đẻ; anh, chị, em ruột;
5. Tích dấu X vào ô tương ứng.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)